

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT LẬP PHƯƠNG THÀNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2022 của Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành ngày 10/02/2022;

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành tổ chức tại Hải Dương ngày 10/02/2022 đã nhất trí thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 (Báo cáo tài chính kiểm toán đính kèm)

Điều 2: Thông qua Điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 2:1) đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2021 (Tờ trình đính kèm). Một số nội dung chính:

1. Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành
2. Mã chứng khoán : LPT
3. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 8.000.000 cổ phiếu (Tám triệu cổ phiếu)
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm : 4.000.000 cổ phiếu (Bốn triệu cổ phiếu)
7. Số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến sau đợt phát hành : 12.000.000 (Mười hai triệu cổ phiếu)
8. Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá : 40.000.000.000 (Bốn mươi tỷ đồng)
9. Vốn điều lệ dự kiến sau : 120.000.000.000 (Một trăm hai mươi tỷ đồng)

đợt phát hành

10. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu
11. Tỷ lệ thực hiện quyền : 2:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền mua, 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu mới)
12. Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng)
13. Nguyên tắc xác định giá phát hành:
Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu (BV):

$$BV = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

*BV tại thời điểm 31/12/2020 = 85.400.158.793 : 8.000.000 = 10.675 đồng/cp.

Căn cứ nhu cầu vốn của Công ty và thực trạng thị trường chứng khoán Việt Nam cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông thực hiện quyền, HĐQT của Công ty xác định mức giá bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bằng với mệnh giá là 10.000 đồng/cp.

14. Thời gian thực hiện : Sau khi được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận
15. Nguyên tắc làm tròn : Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ
16. Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cho người khác là nhà đầu tư trong nước theo giá thỏa thuận giữa hai bên, quyền mua chỉ được chuyển nhượng 01 lần, người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng lại
17. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng
18. Phương án xử lý số cổ phiếu không phát hành hết : - Trong trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết số lượng cổ phần phát hành thêm thuộc quyền mua, thì ĐHĐCĐ giao cho HĐQT chủ động chào bán cho các đối tượng khác là các nhà đầu tư trong nước với điều kiện mức giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Số cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.
- Việc xử lý số cổ phiếu không phát hành hết đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định

- kết thúc đợt phát hành.
19. Mục đích sử dụng vốn : - Đầu tư mua tài sản, đất đai, nhà xưởng, doanh nghiệp,... phục vụ phát triển chuỗi Trung tâm Đào tạo, sát hạch lái xe và kiểm định xe cơ giới;
- Bổ sung vốn lưu động, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
20. Lưu ký và đăng ký giao dịch cổ phiếu : Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật sau khi kết thúc đợt phát hành.
21. Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến : Trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định huy động các nguồn vốn vay khác để bù đắp.
22. Phương án đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty ở mức 0%, phương án để đảm bảo tỷ lệ này như sau:
- Cổ đông sở hữu quyền mua chỉ được chuyển nhượng quyền mua 01 lần cho đối tượng khác là nhà đầu tư trong nước theo giá thỏa thuận giữa hai bên, người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng lại;
- Trong trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết số lượng cổ phần phát hành thêm thuộc quyền mua, thì ĐHĐCĐ giao cho HĐQT chủ động lựa chọn các đối tượng khác là các nhà đầu tư trong nước để chào bán.

MỨC ĐỘ PHA LOÃNG CỦA CỔ PHIẾU DỰ KIẾN SAU KHI PHÁT HÀNH:

Sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty sẽ tăng lên dẫn đến có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- ***Rủi ro pha loãng về giá giao dịch của mỗi cổ phiếu trên thị trường:***

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá thị trường của cổ phiếu khi có cổ phiếu mới phát hành sẽ được điều chỉnh kỹ thuật theo công thức sau:

$$P = \frac{P_{t-1} + (I \times PR)}{1 + I}$$

Trong đó:

P: Giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng;

P_{t-1}: Giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng;

I: Tỷ lệ phát hành;

PR: Giá phát hành.

Do đó, cổ phiếu LPT sẽ bị ảnh hưởng bởi điều chỉnh kỹ thuật về giá cổ phiếu.

- **Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS):**

Công thức tính EPS_{pha loãng} dự kiến như sau:

$$EPS_{\text{pha loãng}} = E/Q_{\text{bq}}$$

Trong đó:

EPS_{pha loãng}: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công;

E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu mỗi cổ phiếu phổ thông;

Q_{bq}: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau khi phát hành).

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

- **Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS):**

Công thức tính pha loãng BVPS dự kiến như sau:

$$BVPS_{\text{pha loãng}} = NVCSH/Q_{\text{bq}}$$

Trong đó:

BVPS_{pha loãng}: Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công;

NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông;

Q_{bq}: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành sau khi phát hành.

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS) có thể giảm do tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng của số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành.

- **Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:**

Đối với các cổ đông từ chối quyền mua, tỷ lệ sở hữu cổ phiếu hay quyền bỏ phiếu của các cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này.

KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN:

Kế hoạch sử dụng vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán như sau:

TT	Kế hoạch sử dụng vốn	Số tiền sử dụng (đồng)	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Đầu tư mua ô tô phục vụ hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe	2.700.000.000	Quý II/2022 - Quý III/2022
2	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh	37.300.000.000	
	TỔNG CỘNG	40.000.000.000	

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định và thực hiện các công việc sau:

- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý (nếu có), nhằm triển khai phương án phát hành đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt

động kinh doanh của Công ty, các quy định pháp luật liên quan, Điều lệ Công ty và quyền lợi cổ đông Công ty;

- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Pháp luật về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, thời điểm đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu, bảo đảm lợi ích cổ đông;
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký cổ phiếu bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của Pháp luật;
- Thực hiện sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu trong Điều lệ Công ty và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu;
- Cân đối và sử dụng linh hoạt số tiền thu được từ đợt phát hành, điều chỉnh/thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành (nếu cần thiết) sao cho phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả đồng thời Báo cáo quá trình sử dụng vốn định kỳ theo quy định của Pháp luật và tại Đại hội cổ đông gần nhất;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được uỷ quyền cho Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên, trong quá trình thực hiện Phương án phát hành, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện phương án phát hành hoặc thay đổi phương án phát hành mà không cần xin ý kiến lại Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế, bảo đảm việc thực hiện Phương án phát hành tăng vốn điều lệ hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi tối đa cho Cổ đông và Công ty. Các điều khoản trong phương án thay đổi không khác biệt về giá và khối lượng phát hành, đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty.

Điều 3: Thông qua Phương án điều chỉnh Dự án đầu tư Sân tập thực hành lái xe Lập Phương Thành số 2 (Tờ trình đính kèm). Một số nội dung chính như sau:

1. Phương án điều chỉnh dự án đầu tư:

Stt	Nội dung điều chỉnh	Theo Quyết định số 1835/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 của UBND tỉnh Hải Dương	Phương án điều chỉnh dự kiến
1	Tên dự án	Dự án Sân tập thực hành lái xe Lập Phương Thành số 2	Dự án Trung tâm giáo dục nghề nghiệp và sát hạch lái xe Lập Phương Thành - Cơ sở 2
2	Mục tiêu dự án	Đầu tư xây dựng sân tập thực hành lái xe phục vụ đào tạo các học viên có nhu cầu về cấp giấy phép lái xe	Đầu tư xây dựng sân tập thực hành lái xe mô tô và ô tô phục vụ đào tạo các học viên có nhu cầu về cấp giấy phép lái xe mô tô và ô

			tô và tổ chức thi sát hạch lái xe mô tô và ô tô để cấp Giấy phép lái xe cho các cá nhân.
3	Sản phẩm cung cấp	- Đào tạo: + Hạng A1: 2.500 học viên/năm + Hạng B: 4.000 học viên/năm + Hạng C: 260 học viên/năm	- Đào tạo: + Hạng A1: 2.500 học viên/năm + Hạng B: 10.000 học viên/năm + Hạng C: 1.000 học viên/năm - Sát hạch: + Hạng A1: 4.500 học viên/năm + Hạng B: 20.000 học viên/năm + Hạng C: 2.500 học viên/năm
4	Tổng vốn đầu tư	44.544.000.000 đồng (Bốn mươi bốn tỷ, năm trăm bốn mươi bốn triệu đồng), trong đó: - Vốn tự có: 8.909.000.000 đồng - Vốn vay: 35.635.000.000 đồng	145.505.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm tỷ, năm trăm linh năm triệu đồng), trong đó: - Vốn tự có: 43.651.000.000 đồng - Vốn vay: 101.854.000.000 đồng
5	Tiến độ thực hiện dự án	Xây dựng hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động đồng bộ trong thời hạn 24 tháng, kể từ ngày UBND tỉnh ký Quyết định chủ trương đầu tư.	Xây dựng hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động trong vòng 24 tháng kể từ ngày bàn giao đất.

2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc điều chỉnh dự án đầu tư và giao đất đối với Dự án nêu trên với UBND tỉnh Hải Dương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường cùng các cơ quan chức năng khác theo đúng quy định của Pháp luật.
- Phê duyệt điều chỉnh Dự án trong quá trình thực hiện (nếu có) đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả đầu tư.
- Phê duyệt/Quyết định các bước tiếp theo để triển khai thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các Quy chế của Công ty.
- Báo cáo tiến độ thực hiện dự án tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất.

Điều 4: Thông qua Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (Tờ trình đính kèm). Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2021	Kế hoạch Năm 2022	Tăng/giảm với 2021 (%)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và	122,7	125,0	1,9%

	cung cấp dịch vụ			
	<i>Trong đó:</i>			
	- Doanh thu bán hàng hóa (kinh doanh thương mại)	65,4	55,0	-15,9%
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ (đào tạo, sát hạch...)	57,3	70,0	22,2%
2	Lợi nhuận sau thuế	12,7	8,0	-37,0%
3	Chia cổ tức (%)	0	0	

Điều 5: Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Điều 6: Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Bà Trần Ngọc Mai

Điều 7: Thông qua việc bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Xuân Mạnh	6.208.500	101,7%
2	Phạm Anh Tuấn	6.005.900	98,3%

Hội đồng quản trị thống nhất bầu Ông Nguyễn Xuân Mạnh giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 8: Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.
- Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể cổ đông của Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của Cổ đông và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- Như điều 8;
- Lưu VT.



PHAN QUANG TIỆP